



Výsledková listina Medzinárodnej výstavy mačiek Bratislava 8. marca 2008 Sobota

1	V1		2	V1	*	3	V1 CACIB		4	V1 CAGCIB	*	5		
6	V1 CACIB		7	V1 CACE		8	V1 CACIB		9	V1 CACE		10	V1 CAGCIB	
11	V1 CAGCIB		12			13	HP BIV	*	14	V1 CAPE	*	15	V1 CAGCIB	
16	V1 CAC		17	V1 CAGCIB	*	18	V1 CACIB		19	V1	*	20	V1 CACIB	*
21	ABS		22	V1	*	23	V1 CAC		24	V1	*	25	V1 CAGCIB	
26	V1 CACIB		27	V1 CAGCIB BIV		28	V1 CACIB		29	V1		30	V1 CAC	*
31			32	V1 CACIB		33	V1 CACIB	*	34			35	V1 CACIB	*
36	V1	*	37	V1 CACIB		38	V1 CAC		39	V1 CAGCIB		40	V1	*
41	V1 CAC		42	CACE		43			44	V1	*	45	V1	*
46	HP	*	47	V1 CACE		48			49	V1 CAGCIB		50	V1CAC	
51	V1 CAP		52	V1	*	53	V2		54	V1 CACIB	*	55	V1	*
56			57	V1 CACE		58	V1 CACE		59	V1 CAPE	*	60	V2	
61	V1 CAGCIB		62	V1 CAGCIB		63			64	V1 CAPIB	*	65	V1 CAC	
66			67			68	V2		69	V1 CAC		70	V1 CACIB BIV	*
71	V1 BIV		72	V2		73			74			75	V1 CAGCIB	
76	V1CAGCIB	*	77			78	V2		79	V1 CAC		80		
81	V1		82			83	V1CAGCIB		84	V1 CACIB		85		
86			87	V1		88	V1		89	V1 BIV		90	V1 CAC	
91	V1 CAC		92	V1	*	93	V1		94	V1 CAC		95	V1 CAP	*
96	V1		97			98			99	II		100	II	
101	V1 CAGCIB		102	V1 CAGCIB		103			104	V1 CACE		105		
106			107	I	*	108			109			110		
111	V1		112			113			114	V1		115	V1 CAC	
116			117	V1		118	V2		119	V1 CAC		120	V1 CAC	
121	V1		122	V1 CAC		123	V1		124	V1 CAC		125	V1	
126	V1 CAGCIB		127	V1 CAGCIB		128	V1 CAC		129	V1 CACIB		130	V1 CAC	
131			132	V1 CACIB		133	V1 CACIB		134	V1BIV		135	V1 CAGCIB	
136	V1 CACIB		137	V1 CACIB		138	V1 CAC		139			140	V1 CAGCIB	*
141	V1 CAGCIB		142			143			144	V1 CAC		145	V1 CAC	
146	V2		147			148	V1 BIV	*	149			150		
151			152	V1 CACIB		153	V1 CAC		154	V1 CAPE	*	155	V1	
156	V1 CAC		157	DISKVAL		158	V1 CAC BIV		159	V2		160		
161	V1 CAP		162	V3		163	V1 BIV		164	V2		165	V1 ONE CAC	
166	V1		167	V2		168	V3		169	V1 BIV	*	170	V1 CACIB	
171	V1 CACIB		172	V2		173	V2		174	V3		175		
176	V1 CAC BIV		177			178	V1		179	V1 CACIB		180	V1	*
181			182			183	V1 CACIB		184	V1 CAC		185	V2	*
186	V1 BIV		187	V1 CAC		188	V1		189	V1		190	V1	
191	V1 CAC		192	V1CAC		193	V1 CAC		194			195		
196			197	V1 CAGCIB BIV		198	V1 CACIB	*	199	V1		200	V1 CACIB	
201	V1 CAGCIB		202			203			204			205	V1	
206	V1 CAC BIV	*	207	V1		208	C1 CAGCIB		209	V1		210		
211			212	V1		213	V1 CACE	*	214	V1 CAC		215		
216			217	V1 CACE		218	V1 CACIB		219	V1 CAC		220	V1 CAGCIB BIV	
221	V2		222	V1 CAC		223	V1 CAC		224	V1		225		
226	V1 CAC BIV		227	V2		228			229	V1 ONE CAC		230	V1	
231	V1		232			233	V1		234			235	V1 CACIB	
236	V1 CAP BIV	*	237	V1 CAP		238	V1 CAC	*	239	V1		240		
241			242	V1 CAC		243	V1 CACE		244	V1 CACE		245	V1 CACE	
246	V1 CAPE	*	247			248	V1		249			250	V1 CACIB	*
251			252	ODHL		253	V1 CACIB		254			255		
256	V1 CAC		257	HP	*	258	V1	*	259	V1		260	V1 CAGCIB	*
261	V1		262	V1		263	V1		264			265	I	
266	V1		267	VD		268	V1 CAC		269	V1 CACIB	*	270	PH	
271			272	V1 CAPE	*	273	V1	*	274	V1 CACIB		275		
276	I	*	277			278	II		279	I	*	280	V1BIV	*
281	V1 CAGCIB	*	282	V1 CAGCIB	*	283	V1		284	V1	*	285	V1 CACE BIV	*
286			287	V1 CAC		288			289	V1 CAC	*	290	V1 BIV	*
291	V1 CAC		292	V1	*	293	V1		294			295		
296			297			298			299			300		
301			302			303			304			305		
306			307			308			309			310		
311			312			313			314			315		
316			317			318			319			320		
321			322			323			324			325		
326			327			328			329			330		
331			332			333			334			335		
336			337			338			339			340		
341			342			343			344			345		
346			347			348			349			350		
351			352			353			354			355		
356			357			358			359			360		
361			362			363			364			365		
366														

* - Nominovaný do BIS (Best in show)

MS – mimo súťaž

PH – čestná cena

ZF – zmena farby



Výsledková listina Medzinárodnej výstavy mačiek Bratislava 9.marca 2008 Nedeľa

1	V1		2	V1	*	3			4			5	V1 CACE	*
6			7	V1 CACE		8			9	V1 CACE		10	V1 CAGCIB	
11	V1 CACE		12	V1 CAC		13	HP	*	14			15	CI CACE	*
16			17			18	V1 CACIB		19	V1	*	20		
21	V1 CAGCIB		22	OSP		23	V1 CAC		24			25	V1 CAGCIB	
26			27	V1 CAGCIB		28			29			30		
31			32			33			34	V1		35	V1 CACIB	
36	V1	*	37			38	V1 CAC		39			40	V1	
41	V1 CACIB		42	V1 CACE		43	V1 CAC		44	V1 BIV	*	45	V1	*
46	HP		47	V1 CACE BIV	*	48	V1 CAPE		49	V1 CAGCIB		50	V1 CACIB	
51			52	V1		53	V2		54	V1 CACIB BIV	*	55		
56	V1		57	V1 CACE		58			59	V1 CAPE	*	60	V1 CAGCIB BIV	
61	V2		62	V1 CAGCIB		63	V1 CACIB	*	64	V1 CAGPIB	*	65	V1 CAC	
66	V2		67	V1 CAC		68	V2		69			70	V2	
71	V1		72			73	V3		74	V1 BEZ TITULU		75	V1 CAGCIB	
76	V1 CAGCIB BIV	*	77	V1 CACIB		78	V2		79	V1 CAC		80		
81			82	V1		83	V1 CAGCIB		84	V1 CACIB		85	V1 CAC	
86	V1 CAC		87	V2		88	V1		89	V1 BIV		90	V1 CACIB	
91	V1 CAC		92	V1 BIV	*	93	OSP		94	V1 CAC		95	V1 CAP	*
96	V1		97			98			99	I	*	100	OSP	
101	V1 CACE		102	V1 CAGCIB		103	V1	*	104	V1 CACE	*	105	V1	
106	V1 CAGCIB		107			108	V1		109	V2		110	V1 CAGCIB BIV	
111			112	V1	*	113	V1		114			115		
116	V1 CAC		117			118			119			120	V1 CACI	
121			122	V1 CAC		123			124	ABS		125	V1	
126	V1 CAGCIB		127			128	V1 CAC		129	V1 CAGCIB		130		
131	V1		132			133	V1 CAGCIB		134	V1		135		
136	V1 CAGCIB		137	V1 CACIB		138	V1 CAC	*	139	V1 CAPE	*	140		
141			142	V1 CAGCIB		143	V1 CACIB BIV	*	144	DISKVAL		145		
146	V2		147	V1 CAC		148			149	V1 CACIB		150	V1	
151			152			153			154	V1 CAPE		155		
156			157	ABS		158			159			160	V1 CAC	
161			162	V2		163	V1 BIV	*	164	ABS		165	V1 CAC	
166			167	V1 BIV	*	168	V2		169	V3		170		
171			172	V1 CACIB		173	V3		174	V4		175	V1	
176	V1 CAC BIV	*	177	V1 CAC		178	V1		179	V1 CACIB		180	V1	*
181	V2		182	V1 CAC		183	V1 CACIB		184	V1 CAC BIV		185	V2	*
186	DISKVAL		187	V1 CAC	*	188	V1		189	V1		190		
191	V1 CAC		192			193			194	V1 CACIB BIV		195	V1 CAC	
196	V1 CAC		197			198	V1 BEZ CAGCIB		199			200		
201			202	V1 CAGCIB BIV	*	203	V1 CACIB		204	V1 CAC		205		
206	ABS		207			208	V1 CAGCIB		209			210	V1 CACIB	
211			212			213	V1 CACE		214	V1 CAC		215		
216			217	V1 CACE		218	V1 CAGCIB BIV		219	V1 CAC		220		
221	V1 CACIB		222			223	V1 CAC		224			225	HP BIV	*
226			227	V1 BEZ TITULU		228	V1 CAC		229			230	V1	
231			232	V1 CAC		233			234			235	V1 CAGCIB	
236	V1 CAGPIB	*	237	V1 CAPIB	*	238	V1 CAC	*	239			240	V1	
241	ABS		242	V1 CAC		243			244	V1 CACE		245		
246	CAPE		247	OSP		248			249	V1		250	V1 CACIB	
251			252			253	V1 BEZ CAGCIB		254	V1 CACIB		255		
256			257	HP	*	258			259	V1	*	260	V1 CACE	
261	V1	*	262			263			264	V1		265		
266	DISKVAL		267	DISKVAL		268			269	V1 CAGCIB	*	270	HP	
271	V1 CACE	*	272	V1 CAPE	*	273			274	V1 CAGCIB	*	275		
276	II		277			278	II	*	279	I	*	280	V1	*
281	V1 CAGCIB	*	282	V1 CAGCIB		283	V1		284	V1	*	285	V1 CAE BIV	*
286	V1		287	V1 CAC		288	V1 CAC		289			290		
291			292			293			294	I		295		
296			297			298			299			300		
301			302			303			304			305		
306			307			308			309			310		
311			312			313			314			315		
316			317			318			319			320		
321			322			323			324			325		
326			327			328			329			330		
331			332			333			334			335		
336			337			338			339			340		
341			342			343			344			345		
346			347			348			349			350		
351			352			353			354			355		
356			357			358			359			360		
361			362			363			364			365		
366														

* - Nominovaný do BIS (Best in show)

MS – mimo súťaž

PH – čestná cena

ZF – zmena farby